

Số: /2025/NQ-HĐND

Long An, ngày 25 tháng 3 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Xét Tờ trình số 882/TTr-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra số 323/BC-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại

*biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, như sau:

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh, bao gồm: các hoạt động đầu tư hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu (gọi chung là dự án ứng dụng công nghệ thông tin); hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung tại khoản 28, Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ.

### **2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

### **3. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên**

a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm dự án ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (kinh phí không giao tự chủ) của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

b) Ủy ban nhân dân cấp cơ sở quyết định việc đầu tư, mua sắm dự án ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường từ nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách cấp cơ sở (kinh phí không giao tự chủ, bao gồm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên) của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định việc đầu tư, mua sắm dự án ứng dụng công nghệ thông tin hoặc hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường từ nguồn kinh phí chi thường xuyên (kinh phí giao tự chủ) của cơ quan, đơn vị.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thông qua tại kỳ họp thứ 23 (kỳ họp chuyên đề) ngày 25 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2025.

Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo nội dung của văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.

**Nơi nhận:**

- UB Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ (TP.HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu của UBTWQH (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP Đoàn ĐBQH và HĐND;
- Công Thông tin điện tử tỉnh; Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT (TrT).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Văn Nhiều**